

2940051401

R12A R12B

R1B
R1A
R2A
R2B

C4
R5
R11
R13

R3
R10

01 353
B/PEC DV0-3
94V-0 ▲
* E177671(G)

R56 C54
ZD52
D51
R55

R9

R52
R53

R54

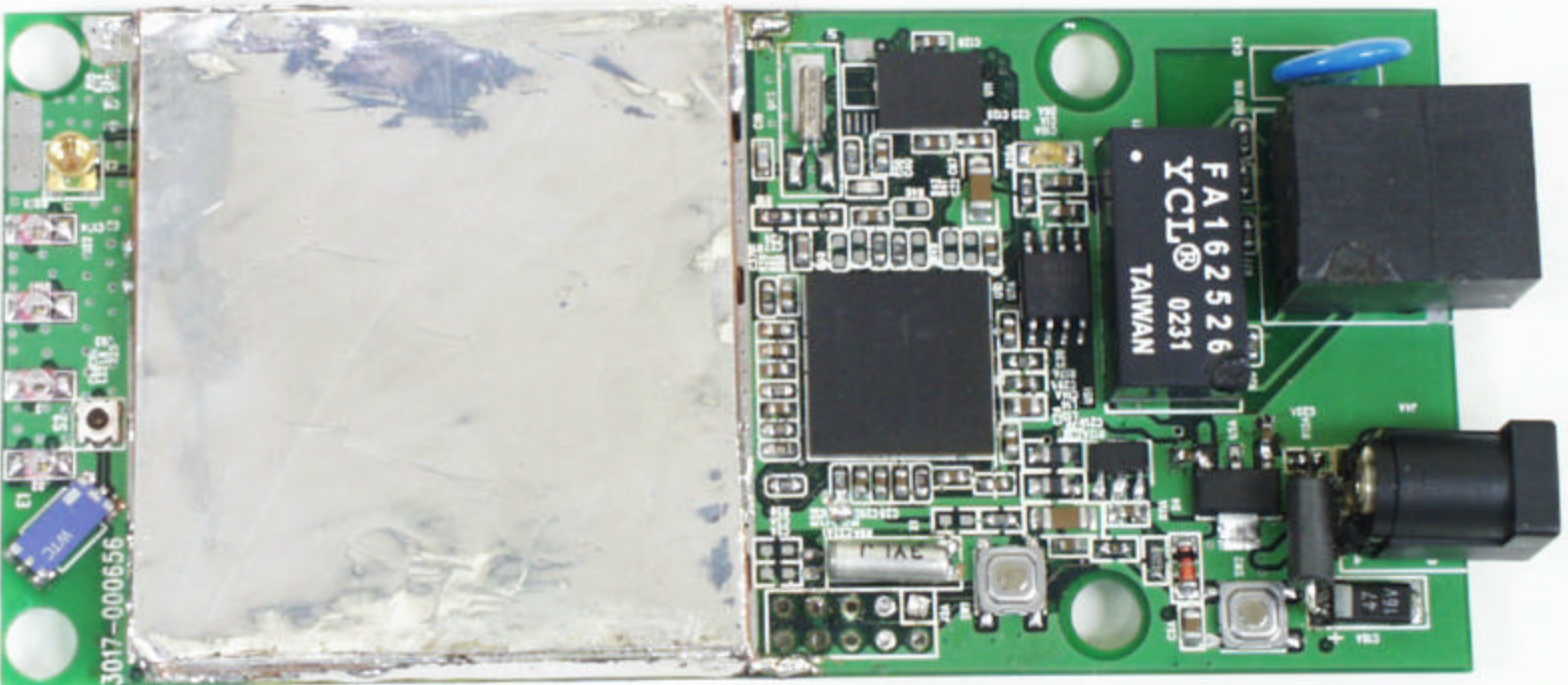
C51

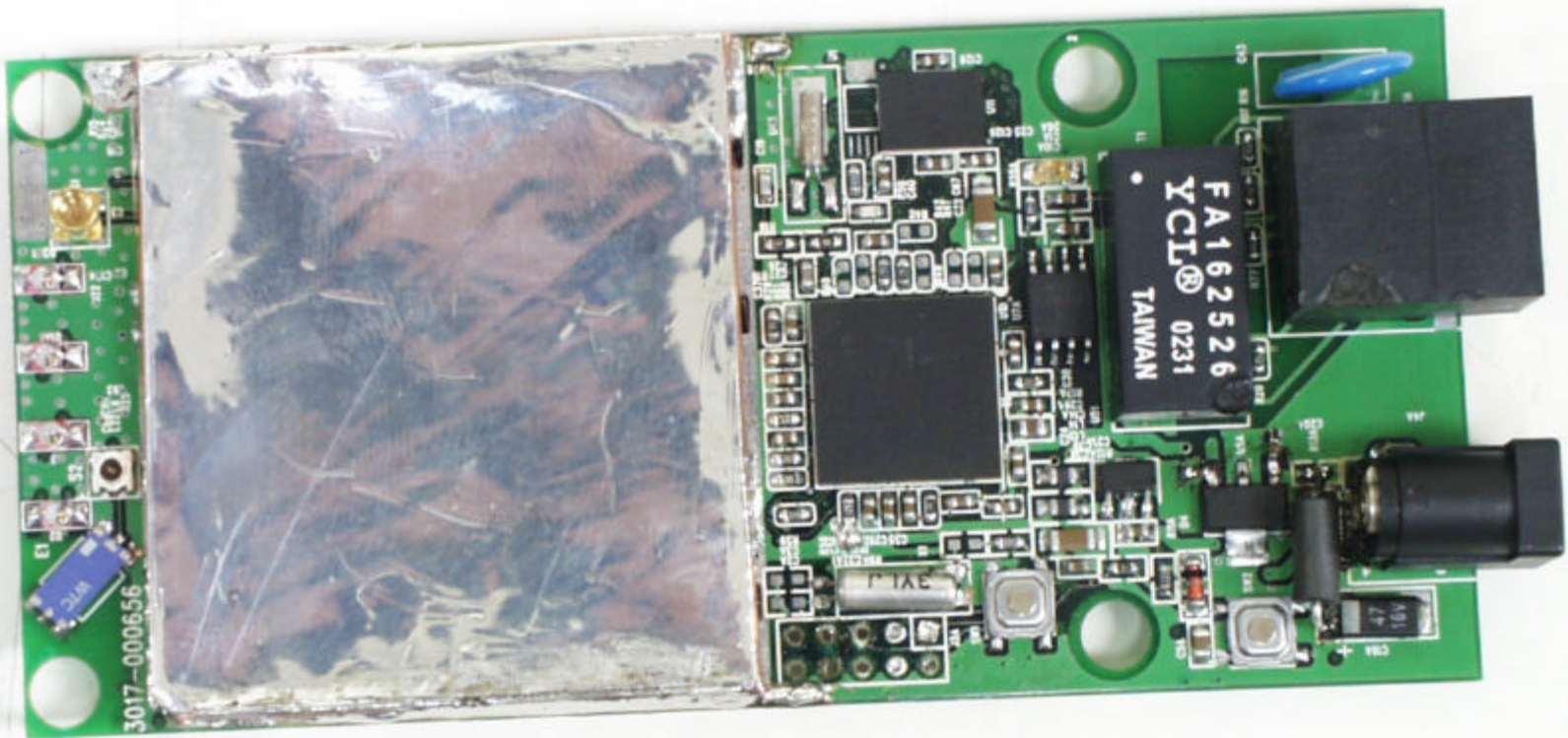
ZD51

R5

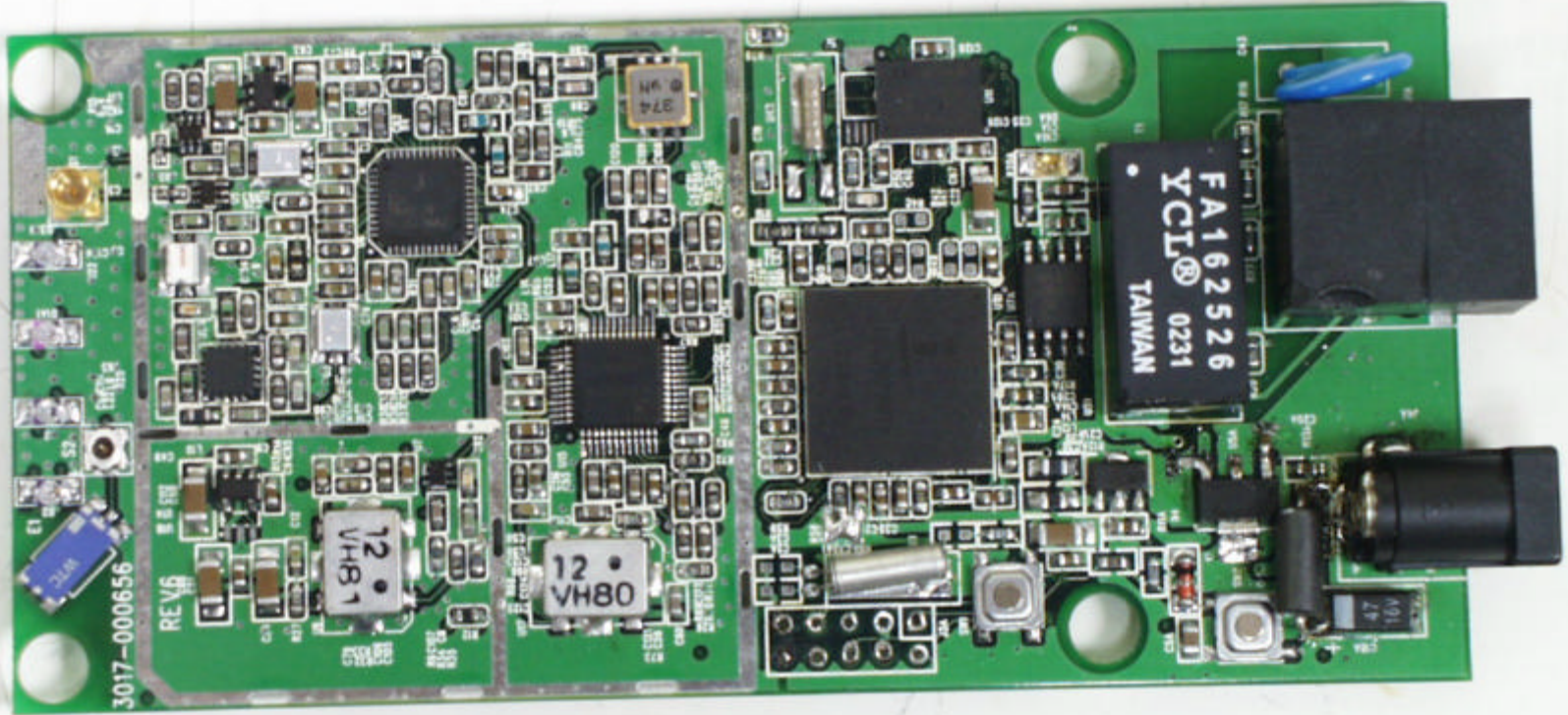












3017-000656

REV 6

12
VH81

12
VH80

FA162526
YCL
TAIWAN

101
L7

